

Bản án số: 29/2020/HS-ST
Ngày: 08 - 01 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Bùi Thị Yên**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông: **Nguyễn Đức Đích** và ông **Trần Xuân Giới**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Hoàng Văn Anh** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thu Hà** và ông **Nguyễn Trung Kiên** – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 30 tháng 12 năm 2019 và ngày 08 tháng 01 năm 2020 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 382/2019/TLST - HS ngày 15 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 381/2019/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2019; Quyết định hoãn phiên tòa số 45/2019/QĐST – HS ngày 05/12/2019 và Quyết định tạm ngừng phiên tòa số 01/2019/QĐST – HS ngày 30 tháng 12 năm 2019, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn L - Tên gọi khác: Nguyễn Thanh T; giới tính: N. Sinh ngày 25/2/1990, tại tỉnh Bắc Giang. Nơi cư trú: Thôn Lam Sơn, xã Kiên Thành, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang. Quốc tịch: Việt N - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: Không. Trình độ văn hóa: Lớp 11/12 – Nghề nghiệp: Lao động tự do. Họ và tên bố: Nguyễn Viết Xuân, sinh năm: 1964. Họ và tên mẹ: Ngô Thị Thanh, sinh năm: 1963. Đều trú tại: xã Kiên Thành, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang. Gia đình bị cáo có 4 anh em, bị cáo là con thứ ba. Vợ, con: chưa có. Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt truy nã ngày 16/7/2019, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh

* *Bị hại:* anh **Nguyễn Phương N**, Sinh năm 1980 . Nơi cư trú: Tổ 7, khu 6, phường Bãi Cháy, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

** Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại:*

1, Ông **Kiều Văn Lương**. Sinh năm 1979. Luật sư văn phòng luật sư Hoàng Hưng, Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

2, Bà **Nguyễn Thị Yên**. Sinh năm 1960. Luật sư văn phòng luật sư Hoàng Hưng, Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa ngày 30/12/2019 và vắng mặt ngày 08/01/2020.

3, Ông **Phạm Văn Thạch**. Sinh năm 1991. Luật sư văn phòng luật sư Hoàng Hưng, Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

4, Ông **Hoàng Văn Hương**. Sinh năm 1969. Luật sư văn phòng luật sư Hoàng Hưng, Đoàn luật sư thành phố Hà Nội. Vắng mặt tại phiên tòa.

**) Người làm chứng:*

1, Anh **Nguyễn Văn Bắc**. Sinh năm 1988. Nơi cư trú: xã Tam Kỳ, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa ngày 30/12/2019 và vắng mặt ngày 08/01/2020.

2, Chị **Đỗ Thị Huyền**. Sinh năm 1987. Nơi cư trú: Tổ 6, khu 4, phường Giếng Đáy, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt tại phiên tòa ngày 30/12/2019 và vắng mặt ngày 08/01/2020.

3, Chị **Hoàng Thị Hiền**. Sinh năm 1989. Nơi cư trú: đội 2, xã Đại Đán, phường Đại Yên, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt tại phiên tòa.

4, Chị **Bùi Thị Bến**. Sinh năm 1985. Nơi cư trú: tổ 3, khu 6, phường Giếng Đáy, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt tại phiên tòa ngày 30/12/2019 và vắng mặt ngày 08/01/2020.

5, Chị **Nguyễn Thùy Trang**. Giám đốc công ty cổ phần thương mại và du lịch Hồng long. Địa chỉ: ô H49, phường Hùng Thắng, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt tại phiên tòa.

6, Chị **Nguyễn Thị Xuyên**. Sinh năm 1983. Trú tại: Tổ 7, khu 6, phường Bãi Cháy, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Văn L (tên gọi khác là Nguyễn Thanh T) là người làm thuê cho nhà hàng Hồng Long, thuộc tổ 9, khu 3, phường Hùng Thắng, thành phố H, do anh Nguyễn Phương N làm chủ, đến tháng 10/2018 thì nghỉ việc. Đến khoảng 10h ngày 3/11/2018, L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát (BKS)

14S1-2944 của mình đến nhà hàng Hồng Long để gặp người yêu là chị Hoàng Thị Hiền. Đến nơi, thấy chị Hiền đang đứng nói chuyện với người đàn ông khác nên L gọi chị Hiền lại và nói: “Mày chỉ thế thôi à”, rồi dùng tay tát và đâm vào mặt chị Hiền làm chị bị chảy máu mũi, sau đó được mọi người can ngăn nên L bỏ đi. Đến khoảng 11 giờ 06 phút cùng ngày, L mang theo 01 con dao chế biến thức ăn cán bằng nhựa, dài khoảng 30cm, bản rộng 05cm, mũi dao nhọn giấu vào trong áo khoác rồi tiếp tục quay lại nhà hàng mục đích để tìm gặp chị Hiền. Khi đến sân của nhà hàng, thì anh Nguyễn Phương N hỏi L: “Mày đến đây có việc gì?” và không cho L vào trong nhà hàng, rồi anh N dùng chân đá vào mông của L nhưng không trúng. L liền rút dao trong người ra, thấy vậy anh N cùng một số nhân viên bỏ chạy vào trong nhà hàng; L đuổi theo vào bên trong và đâm một nhát vào vai trái anh N, rồi L cầm dao đi ra phía ngoài đường đứng. Lúc này, anh Nguyễn Văn Bắc là nhân viên của nhà hàng cầm 01 con dao phay cán gỗ dài khoảng 30cm, đầu bằng lao về phía L mục đích để dọa và đuổi L đi. Thấy vậy, L cầm dao quay lại vào trong sân, thì anh Bắc bỏ chạy về phía cuối sân; anh N và một số nhân viên chạy ra cầm ghế ném về phía L, thì bị L dùng dao khua loạn xạ đâm liên tiếp về phía trước và trúng một nhát vào phần cổ của anh N. Sau đó, L bỏ trốn còn anh N được mọi người đưa đi cấp cứu và trình báo Cơ quan điều tra.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường nơi xảy ra sự việc tại khu vực vỉa hè trước nhà hàng Hồng Long. Tại vỉa hè phát hiện một đám máu nhỏ giọt trên diện (60 x 35)cm, tâm đám máu cách mép vỉa hè phía ngoài là 30cm.

Quá trình điều tra, chị Đỗ Thị Huyền là nhân viên nhà hàng Hồng Long giao nộp cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H 01 đĩa DVD được sao lại từ camera của nhà hàng Hồng Long có hình ảnh thể hiện: Vào hồi 11 giờ 07 phút ngày 8/11/2019, có hình ảnh 1 người đàn ông mặc áo khoác tối màu, quần soóc sáng màu cầm dao chạy đuổi một nhóm người vào phía trong nhà hàng (xác định đó là L) (có một người mặc quần soóc màu đỏ được xác định là anh N) sau đó L cầm dao quay ra phía ngoài đường đứng. Tiếp theo một người đàn ông mặc áo ngắn tay tối màu, quần dài màu đen (được xác định là anh Bắc), cầm 01 con dao chạy từ trong nhà hàng lao thẳng về phía L đang đứng ở lề đường, nên L cởi áo khoác và cầm dao đuổi lại vào phía cuối sân. Lúc này có anh N cùng một số người từ trong nhà hàng cầm ghế lao vào L (bị che do góc khuất) anh N ôm cổ chạy ra ngoài (Bút lục 33, 34).

Tại Bản kết luận giám định pháp y số 617/18/Tgt, ngày 29.11.2018, của Trung tâm pháp y sở y tế Quảng Ninh kết luận thương tích Nguyễn Phương N: Đứt động mạch cảnh ngoài và đứt mất đoạn tĩnh mạch ngoài 5cm, đã được phẫu thuật thắt động tĩnh mạch, hiện tại siêu âm Doppler màu mạch máu vùng cổ: Động mạch cảnh hẹp khoảng 30% tại vị trí sát gốc: 23%; Vết thương tuyến nước bọt mang tai trái thông vào sàn miệng kèm đứt gãy sụn phễu đã được khâu phục hồi tuyến mang tai, hiện tại nói khàn khô miệng: 21%; Sẹo vết thương và vết mổ mở rộng mặt bên cổ trái hiện tại hạn chế quay, nghiêng cổ, cúi đầu, ảnh hưởng thẩm mỹ: 13%; Tổn thương màng phổi hai bên tràn dịch khoang màng phổi hai bên kèm xẹp phổi hai bên thụ động, đã được phẫu thuật mở màng phổi dẫn lưu: 03%; Sẹo vết thương phần mềm nằm ngang mặt trước vai trái 03%. Áp dụng phương pháp cộng lùi tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 50%. Các vết thương do vật sắc nhọn gây nên (bút lục số 182, 183).

Ngày 16/7/2019, Nguyễn Văn L bị bắt theo lệnh truy nã. Quá trình điều tra, bị can khai nhận: Mục đích mang dao đến nhà hàng là để dọa chị Hiền cùng người đàn ông thân mật với chị Hiền và không có ý định đánh chém ai, chỉ khi bị anh N không cho gặp chị Hiền thì L mới bức tức rút dao đâm anh N. Khi L bị một người cầm dao lao về phía mình và nhiều người cầm ghế ném nên L đã đâm lung tung và đâm vào anh N. Trên đường bỏ trốn, N đã vút con dao gây thương tích cho anh N ở đầu không nhớ, hiện Cơ quan điều tra không thu hồi được.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn L đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, cùng công nhận quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo, người bị hại anh Nguyễn Phương N không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định pháp y số 617/18/Tgt, ngày 29/11/2018, của Trung tâm pháp y sở y tế Quảng Ninh

Bị hại anh Nguyễn Phương N có lời khai tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa thể hiện: anh N biết được L đến gây sự với chị Hiền là nhân viên nhà hàng của anh N. L cũng từng là nhân viên làm bếp cho nhà hàng của anh N nên khi L đến, anh N ra hỏi: “mày đến đây làm gì” đồng thời đá vào mông L một cái để đuổi L về. L không nói gì liền rút dao từ trong áo khoác ra đuổi chém anh N trúng vào vai trái 1 nhát. Sau đó L đứng ở người đường phía trước nhà hàng Hồng Long. Anh N nhìn thấy Bắc là em trai của anh N chạy ra chỗ L, anh N không nhìn thấy Bắc cầm vật gì trên tay. Khi Bắc chạy ra chỗ L thì thấy L dùng dao đuổi Bắc nên anh N đã cầm 01 chiếc ghế trong nhà hàng ra đập về hướng L để đuổi L đi. Nhưng anh N vừa ném ghế đi thì bị L đâm trúng 01 nhát vào vùng cổ bên trái. Anh

N ôm cổ và nhờ người đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Bãi Cháy, còn L cầm dao chạy ra hướng đường Hoàng Quốc Việt bỏ đi.

Về trách nhiệm dân sự: tại quá trình điều tra, anh Nguyễn Phương N yêu cầu L phải bồi thường 150.000.000đ (*một trăm năm mươi triệu đồng*). Quá trình Tòa án chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa ngày 30/12/2019, anh Nguyễn Phương N đưa ra yêu cầu L phải bồi thường tổng số tiền 619.396.297đ (*Sáu trăm mười chín triệu, ba trăm chín mươi sáu nghìn, hai trăm chín mươi bảy đồng*) nhưng chưa cung cấp được chứng cứ để chứng minh cho yêu cầu này. Tại phiên tòa ngày 08/1/2010, anh Nguyễn Phương N yêu cầu bị cáo bồi thường tổng số tiền 439.396.297 đồng (*Bốn trăm ba mươi chín triệu, ba trăm chín mươi sáu nghìn, hai trăm chín mươi bảy đồng*). Cụ thể:

- Chi phí cho tiền xe đi lại trong thời gian anh N nằm viện là 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*); tiền chi phí y tế là 49.896.297đ (*Bốn mươi chín triệu tám trăm chín mươi sáu nghìn hai trăm chín mươi bảy đồng*);

- Tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe 30.000.000đ (*Ba mươi triệu đồng*);

- Tiền mất thu nhập của anh N 4 tháng x 60.000.000đ/ tháng = 240.000.000đ (*Hai trăm bốn mươi triệu đồng*).

- Tiền công người chăm sóc cho anh N 10.000.000 đồng x 4 tháng là 40.000.000đ.

- Tiền bồi thường tổn thất tinh thần 1.490.000đồng x 50 lần là 74.500.000đ (*Bảy mươi bốn triệu năm trăm nghìn đồng*).

Tổng cộng là 439.396.297 đồng (*Bốn trăm ba mươi chín triệu ba trăm chín mươi sáu nghìn hai trăm chín mươi bảy đồng*). Bị cáo đồng ý mức bồi thường này nhưng bị cáo Nguyễn Văn L chưa bồi thường khoản nào cho anh N.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại Nguyễn Phương N, các luật sư tham gia tại phiên tòa có quan điểm về việc yêu cầu bồi thường giống với quan điểm của bị hại và không bổ sung yêu cầu gì.

Người làm chứng: anh Nguyễn Văn Bắc, chị Đỗ Thị Huyền, chị Hoàng Thị Hiền, chị Bùi Thị Bén trong quá trình điều tra có lời khai cơ bản phù hợp với nhau và phù hợp với lời khai của bị cáo và người bị hại về thời gian, địa điểm xảy ra sự việc và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa, anh Nguyễn Văn Bắc khai bổ sung thêm: khi L quay lại gây rối tại nhà hàng có nói : “hôm nay tao sẽ làm vụ này lớn nhất H”. Khi L nói câu đó chỉ có anh Bắc nghe được và hiểu câu nói có ý là sẽ gây án tại nhà hàng, có ý định giết ai đó. Chị Huyền khai bổ sung thêm: khi L quay lại gây rối tại nhà hàng có nói : “tao cho chúng mày chết”. Khi L nói câu đó chị Huyền và một, hai người khác nghe được nhưng chị Huyền không nhớ là ai.

Cáo trạng số 326/CT-VKSHL ngày 11/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân

thành phố H, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c, khoản 3, Điều 134 của Bộ luật hình sự (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, i khoản 1, điều 134 Bộ luật hình sự.)

Phản tranh luận, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: Điểm c, khoản 3 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự); điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn L từ 6 (sáu) năm đến 6 (sáu) năm 6(sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt.

Về vật chứng vụ án: 01 mũ bảo hiểm, loại mũ nửa đầu bằng nhựa màu xanh lá cây; 01 áo khoác dài tay, màu đen; 01 kính mắt màu đen, trên gọng kính ghi chữ Gucci; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 14S1 2944, màu sơn đỏ đen, số khung RLCS5C640 AY2333998, số máy 5C64 233995. Đây là những tài sản của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ xe mô tô để đảm bảo thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: áp dụng Điều 590 Bộ luật dân sự: công nhận sự thỏa thuận về bồi thường dân sự giữa bị cáo và người bị hại, bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền là 439.396.297 đồng (*Bốn trăm ba mươi chín triệu ba trăm chín mươi sáu nghìn hai trăm chín mươi bảy đồng*).

Bị cáo không có ý kiến gì về Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H và bản luận tội của Kiểm sát viên.

Bị hại và các luật sư bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho người bị hại có quan điểm tranh luận: việc truy tố bị cáo về tội “ Cố ý gây thương tích” là đúng, tuy nhiên bị cáo tại phiên tòa có thái độ loanh quanh, khai không trung thực khi nói chỉ đâm anh N một nhát nên không phải là thành khẩn khai báo, đề nghị không áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội có tính chất côn đồ nên mức đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố H là nhẹ, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mức án nghiêm khắc đối với bị cáo để đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa.

Đại diện Viện kiểm sát tranh luận ý kiến của bị hại và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thừa nhận khi bị anh N đá 01 nhát vào mông bị cáo đã cầm dao đuổi theo và đâm 01 nhát vào vai của anh N rồi ra ngoài đường đứng. Chỉ khi bị Bắc cầm dao lao về phía bị cáo và anh N cùng những người khác cầm ghế lao vào đánh bị cáo thì bị cáo mới cầm dao khua loạn xạ và trúng vào cổ anh N. Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với hình ảnh camera đã được thu giữ và giám định, phù hợp với

các chứng cứ khác, như vậy lời khai của bị cáo không hề loanh quanh và khai không trung thực như quan điểm của luật sư. Vì vậy nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đề nghị áp dụng cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Bị cáo bị truy tố ở khoản 3, Điều 134 của Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt quy định từ 5 (năm) đến 10 (mười) năm tù. Viện kiểm sát đề xuất mức hình phạt tù từ 6 (sáu) năm đến 6 (sáu) năm 6 (sáu) tháng tù đối với bị cáo căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và giữ nguyên đề nghị như bản luận tội.

Lời nói sau cùng: bị cáo xin lỗi người bị hại và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan Điều tra, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Điều tra viên, cơ quan điều tra, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, của Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp, phù hợp với các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, qua khai nhận của bị cáo, người bị hại, người làm chứng, đồng thời căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa đã đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 07 phút ngày 03 tháng 11 năm 2018, tại nhà hàng Hồng Long, thuộc tổ 9, khu 3, phường Hùng Thắng, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, do mâu thuẫn trong sinh hoạt với chị Hoàng Thị Hiền là nhân viên nhà hàng Hồng Long, Nguyễn Văn L đã đến nhà hàng Hồng Long tìm chị Hiền để giải quyết mâu thuẫn và có hành vi dùng dao dài 30cm, bản rộng 5cm, cán bằng nhựa, mũi nhọn đâm một nhát vào vai trái và một nhát vào cổ của anh Nguyễn Phương N gây thương tích, tổn hại 50% (năm mươi phần trăm) sức khỏe.

Đối với việc anh Nguyễn Văn Bắc khai khi L quay lại nhà hàng có nói : “hôm nay tao sẽ làm vụ này lớn nhất H”. Chị Huyền khai sau khi L gây gỗ với chị Hiền và người thanh niên đứng cùng chị Hiền thì L có nói “tao cho chúng mày chết”. Bị cáo không thừa nhận việc mình có nói ra những câu này và anh Bắc và chị Huyền không có căn cứ chứng minh nên không chấp nhận để xem xét.

Bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại đồng ý với nội dung bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh áp dụng đối với bị cáo.

Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Văn L đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác, là khách thể quan trọng được pháp luật ghi nhận và bảo vệ nên đã phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Bị cáo dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho anh Nguyễn Phương N 50% sức khỏe với tính chất côn đồ nên thuộc trường hợp phạm tội quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, i khoản 1, điều 134 Bộ luật hình sự).

Điều 134 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a, Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người.

i, Có tính chất côn đồ.

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này”.

[3] Về tính chất, mức độ thực hiện tội phạm: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi bị cáo là người trưởng thành, biết và nhận thức được thân thể, sức khỏe của người khác luôn được mọi người tôn trọng, pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm đến đều bị nghiêm cấm và nghiêm trị. Nhưng chỉ vì có xích mích, mâu thuẫn trong chuyện tình cảm với người bạn gái của mình, bị cáo đã dùng tay tát và đâm vào mặt chị Hiền là người yêu của bị cáo chảy máu mũi, sau đó mang dao đến nơi chị Hiền làm việc tìm chị Hiền với mục đích giải quyết mâu thuẫn với người đàn ông mà bị cáo nghĩ là có tình cảm với chị Hiền. Khi bị anh Nguyễn Phương N và một số nhân viên của nhà hàng nơi chị Hiền làm việc ngăn cản không cho bị cáo vào trong nhà hàng gây rối và bị anh N đá một cái vào mông thì bị cáo đã dùng dao chém anh N. Khi anh Bắc cầm dao lao về phía bị cáo và anh N cùng một số người khác cầm ghế đuổi bị cáo thì bị cáo đã dùng dao khua loạn xạ và đâm trúng vào cổ anh N gây thương tích 50% sức khỏe. Điều đó thể hiện bị cáo là đối tượng rất manh động, liều lĩnh, thích giải quyết mâu thuẫn bằng con đường vũ lực. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, coi

thường thân thể, sức khỏe của người khác, gây mất trật tự trị an trên địa bàn, ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của người khác. Do đó, việc đưa bị cáo ra xét xử công khai là cần thiết, làm gương cho những đối tượng thích sử dụng vũ lực một cách trái pháp luật để giải quyết các mối quan hệ xã hội.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nguyễn Văn L không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng và bồi thường dân sự:

Vật chứng thu giữ gồm 01 mũ bảo hiểm, loại mũ nửa đầu bằng nhựa màu xanh lá cây; 01 áo khoác dài tay, màu đen; 01 kính mắt màu đen, trên gọng kính ghi chữ Gucci đã cũ, 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 14S1 2944, màu sơn đỏ đen, số khung RLCS5C640 AY2333998, số máy 5C64 233995. Đây là tài sản của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Ngoài ra cơ quan Điều tra Công an thành phố H đã tiến hành truy tìm vật chứng là 01 con dao bị cáo dùng để gây án nhưng không thấy.

Về bồi thường dân sự: anh Nguyễn Phương N có quan điểm yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho anh số tiền là: 439.396.297 đ (*Bốn trăm ba mươi chín triệu ba trăm chín mươi sáu nghìn hai trăm chín mươi bảy đồng*). Bị cáo đồng ý mức bồi thường anh N yêu cầu, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 46 của Bộ luật Hình sự; Điều 584; 585 và Điều 590 của Bộ luật Dân sự nên chấp nhận và công nhận thỏa thuận này.

[6] Về án phí: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm đối với số tiền phải bồi thường cho người bị hại theo quy định của pháp luật.

Đối với hành vi L dùng tay đánh chị Hoàng Thị Hiền chảy máu mũi, chị Hiền có quan điểm không yêu cầu xử lý, nên không đề cập xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm c, khoản 3 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự); điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội: “***Cố ý gây thương tích***”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn L ***6 (sáu) năm 06 (sáu) tháng*** tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt 16/7/2019.

Căn cứ: Điều 46; Điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2, điểm a, khoản 3, Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 584; 585; 590 của Bộ luật Dân sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Nguyễn Phương N số tiền 439.396.297 đồng (*Bốn trăm ba mươi chín triệu, ba trăm chín mươi sáu nghìn, hai trăm chín mươi bảy đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không trả đủ số tiền trên thì hàng tháng còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,9 Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trả lại cho bị cáo: 01 mũ bảo hiểm, loại mũ nửa đầu bằng nhựa màu xanh lá cây; 01 áo khoác dài tay, màu đen; 01 kính mắt màu đen, trên gọng kính ghi chữ Gucci; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 14S1 2944, màu sơn đỏ đen, số khung RLCS5C640 AY2333998, số máy 5C64 233995 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án. (*Tình trạng vật chứng trên theo biên bản giao nhận vật chứng số 74/BB-THA, ngày 27/12/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Quảng Ninh*).

Buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 21.575.852 đồng (*Hai mươi một triệu, năm trăm bảy mươi lăm nghìn, tám trăm năm mươi hai đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai, có mặt bị cáo, có mặt bị hại, người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho người bị hại. Báo cho bị cáo, người bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp. H;
- Thi hành án dân sự Tp. H;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Công an thành phố H;
- Bị cáo, bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại;
- Lưu hồ sơ, văn phòng;

Bùi Thị Yến